

**BÁO CÁO**  
**Kết quả giám sát công tác hỗ trợ cho người có công,  
đối tượng bảo trợ xã hội năm 2026.**

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-BVHXH ngày 06/5/2026 của Ban Văn hóa- Xã hội về việc ban hành Kế hoạch giám sát chuyên đề; Công tác chi trả trợ cấp Người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã.

Ngày 28/05/2026 đoàn giám sát Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tiến hành giám sát, qua quá trình nghiên cứu tài liệu và làm việc với phòng Văn hóa - Xã hội xã.

Ban văn hóa - Xã hội báo cáo kết quả giám sát như sau:

**1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền, triển khai thực chế độ, chính sách cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã**

Qua giám sát tại Báo cáo số 223/BC-UBND ngày 25/05/2026 của Ủy ban nhân dân xã cho thấy: UBND xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác chăm lo, cấp phát chế độ chính sách cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã được kịp thời; ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

Đã thành lập và đưa vào hoạt động hiệu quả Hội đồng xác định mức độ khuyết tật với 8 thành viên.

Công tác tuyên truyền đa dạng: mạng xã hội, họp dân, băng rôn, khẩu hiệu,... giúp người dân tiếp cận thông tin đầy đủ.

**2. Kết quả đạt được**

**2.1 Về thực hiện các chế độ, chính sách cho người có công**

Hiện nay xã quản lý đối tượng người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng như: Thương binh, thương binh B, bệnh binh, chất độc hóa học, người hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đày, thân nhân liệt sỹ, tuất thương binh, thương binh B, bệnh binh, chất độc hóa học, con đẻ của người bị nhiễm chất độc hóa học, quân nhân xuất ngũ với tổng số tiền chi trả gần 181.949.000 đồng/tháng.

Quà Tết, lễ, ngày Thương binh, liệt sỹ 27/7 được trao đúng thời gian, đúng đối tượng.

**2.2. Về thực hiện chế độ chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội.**

Tổng số đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng là 677 đối tượng, Bảo trợ xã hội bao gồm người hưởng trợ cấp hưu trí xã hội, người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng, các hộ gia đình chăm sóc nuôi dưỡng người khuyết tật... tổng mức chi trả hàng tháng đối với đối tượng này khoảng 567.365.000đ 95,4% đối tượng được chi trả qua tài khoản.

Các nhóm đối tượng được hưởng chủ yếu: theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ; Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24/6/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ; Căn cứ Nghị quyết số 34/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang " Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ cấp hưu trí xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng khó khăn khác được hưởng chính sách trợ giúp xã hội và mức chi trả chính sách trợ giúp xã hội thông qua tổ chức dịch vụ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang"; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 15/01/2026 về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; Công văn 364/UBND ngày 03/4/2026 về triển khai rà soát, lập danh sách đề nghị hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 06/4/2026 về triển khai các hoạt động nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam. Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội 100% đối tượng đủ điều kiện được cấp thẻ bảo hiểm y tế.

Qua kiểm tra hồ sơ xác định mức độ Khuyết tật được Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện. Đoàn giám sát đánh giá Hội đồng đã thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và quy trình theo thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH.

Phòng đã tham mưu cho UBND xã thực hiện đảm bảo các chính sách cho người cao tuổi được, tổ chức chúc thọ, mừng thọ, thăm hỏi, tặng quà vào các dịp lễ, Tết.

### **3. Tồn tại, hạn chế**

- Sau sáp nhập địa bàn xã tương đối rộng, dân số đông nên số đối tượng Người có công, BTXH tương đối nhiều gây khó khăn cho công tác quản lý và nắm bắt tình hình biến động của đối tượng.

- Công tác quản lý, tổ chức thực hiện chính sách: Địa bàn xã rộng, chia cắt gồm 18 thôn, một số đối tượng ở xa trung tâm gây khó khăn cho công tác rà soát và chi trả trợ cấp. Số lượng đối tượng bảo trợ xã hội lớn (677 đối tượng), thường xuyên biến động (tăng, giảm, từ trần) đòi hỏi cập nhật liên tục; tỷ lệ các đối tượng Người có công chi trả trợ cấp qua tài khoản còn thấp đạt 68%. Việc chi trả trợ cấp một số tháng chi trả chưa kịp thời.

- Công tác tuyên truyền chưa thực sự sâu rộng và đa dạng, nhiều đối tượng thụ hưởng, đặc biệt là người dân ở vùng xa trung tâm, vùng đồng bào dân tộc thiểu số chưa nắm rõ quyền lợi, chế độ được hưởng.

- Một số đối tượng người có công tuổi cao, sức khỏe yếu hoặc thân nhân cư trú rải rác ở nhiều khu vực, gây khó khăn cho việc liên hệ, xác minh thông tin và tổ chức thực hiện các chế độ định kỳ

#### **4. Đánh giá chung**

Công tác thực hiện chế độ, chính sách cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã Xuân Giang được triển khai đồng bộ, hồ sơ xét duyệt đảm bảo đúng quy trình, quy định hiện hành, đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần ổn định an sinh xã hội. Công tác chi trả được thực hiện tốt, kịp thời, đầy đủ, đảm bảo không thiếu sót, tiêu cực trong việc triển khai thực hiện. Công tác xã hội hoá bước đầu đạt hiệu quả: vận động mạnh thường quân, doanh nghiệp, các tổ chức từ thiện tham gia hỗ trợ.

Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại hạn chế cần khắc phục. Đề nghị phòng nghiêm túc tiếp thu, triển khai thực hiện các kiến nghị nêu trên.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã sẽ tiếp tục theo dõi, giám sát và báo cáo tại kỳ họp HĐND xã.

#### **5. Kiến nghị, đề xuất**

##### **\* Đối với UBND xã**

- Bổ trí thêm nhân sự phù hợp, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu; tăng cường kỷ luật hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ phụ trách.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, cập nhật kịp thời biến động đối tượng; tăng cường tuyên truyền chính sách, kiểm tra, giám sát công tác chi trả bảo đảm đúng, đủ, kịp thời.

##### **\* Đối với Phòng Văn hóa - xã hội**

- Tham gia các lớp tập huấn định kỳ, cập nhật văn bản hướng dẫn; hướng dẫn cụ thể, thống nhất các thủ tục hồ sơ triển khai thực hiện.

- Thực hiện quản lý, cập nhật hồ sơ đối tượng bằng phần mềm thống nhất; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống liên quan; giám thủ tục giấy tờ, tăng tính chính xác.

- Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế và Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; phát huy vai trò Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Ủy Ban nhân dân các ấp trong tuyên truyền, rà soát, phát hiện đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách.

- Đề nghị phòng rà soát, cập nhật chính xác dữ liệu đối tượng với phương châm khách quan, dân chủ, công bằng; Chủ động nghiên cứu chính sách mới, nâng cao tinh thần trách nhiệm. Tăng cường kỹ năng quản lý dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin để giảm sai sót.

- Đẩy mạnh tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng: Tuyên truyền chuyên đề tại các cuộc họp, sinh hoạt đoàn thể, trên các trang mạng xã hội; Tuyên truyền các tấm gương người có công tiêu biểu, đối tượng bảo trợ xã hội vươn lên thoát nghèo nhờ sử dụng ưu đãi của nhà nước và doanh nghiệp.

- Chủ động huy động nguồn lực xã hội hoá để chăm lo thêm cho đối tượng yếu thế.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại các thôn, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại.

- Vận động mạnh thường quân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội tham gia hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội, người có công.

- Phát huy vai trò của đoàn thể trong giám sát chi trả trợ cấp tại cơ sở.

- Tiếp tục quan tâm hơn nữa đến đối tượng yếu thế, hồ sơ giải quyết nhanh gọn, đảm bảo quyền lợi cho đối tượng, nhân rộng mô hình "gia đình, cộng đồng nhận nuôi dưỡng, đỡ đầu" người già neo đơn (có bệnh).

## 6. Kết luận

- Công tác triển khai thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ cho các đối tượng được hưởng đạt nhiều kết quả tích cực, đáp ứng nhu cầu theo quy định cho đối tượng thu hưởng. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí cần sớm được quan tâm khắc phục.

- Đoàn giám sát đề nghị Phòng Văn hóa - xã hội phát huy kết quả đạt được, khắc phục hạn chế; UBND xã, các ngành liên quan xem xét giải quyết các kiến nghị để nâng cao hiệu quả công tác trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã Xuân Giang năm 2026./.

### Nơi nhận:

- TT HĐND xã (B/c);
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Đơn vị chịu sự giám sát;
- Lưu: VT.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI**  
**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Văn Giản**